

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày: 06 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Trung Hiếu
- Ông Đặng Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2026/HSST, ngày 23 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Văn P, sinh ngày 10/02/1997; nơi cư trú: ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 (chết). Bị cáo có 03 người con. Tiền án: 01 (Ngày 07/3/2024 bị Toà án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 09/2024/HSST); tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/11/2025 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

- Ông **Thạch Kim S**, sinh năm 1974 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bàu Sơn, xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long

- Ông **Dương Văn L**, sinh năm 1977 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã C, tỉnh Vĩnh Long

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lê Văn H1**, sinh năm 1969 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

1. Bà **Sơn Ngọc Sâm Á**, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bàu Sơn, xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long

2. Bà **Thạch Kim N**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/02/2025, bị cáo Lê Văn P, sinh ngày 10/02/1997, nơi thường trú ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long), một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 95T1-0326, nhãn hiệu Suzuki, số loại Smash, màu sơn đỏ, mang theo 01 cây cờ lê bằng kim loại số 13 chạy theo các tuyến đường thuộc ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long) tìm động cơ máy xăng của người dân để lấy trộm. Khi bị cáo P chạy ngang qua ruộng lúa của anh Thạch Kim S, sinh ngày 01/10/1974, nơi thường trú ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long) phát hiện 01 động cơ máy xăng đang bơm nước vào ruộng của anh S, không có người trông giữ nên bị cáo P dừng xe lại đi đến vị trí để máy bơm nước dùng cờ lê số 13 mở ốc lấy trộm động cơ máy xăng để lên xe nhanh chóng rời khỏi hiện trường, lúc này anh Sơn Ngọc Sâm Á và anh Thạch Kim N phát hiện bắt giữ và trình báo đến Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là Công an xã C, tỉnh Vĩnh Long). Đồng thời, Cơ quan điều tra tạm giữ đồ vật của bị cáo P gồm: 01 động cơ máy dùng để bơm nước, không nhãn hiệu, loại máy xăng, bình xăng màu trắng, nắp chụp dây giựt màu đỏ; 01 xe mô tô hai bánh mang biển số 95T1-0326, nhãn hiệu Suzuki, số loại Smash, màu sơn đỏ, số máy E455119497, số khung RLSBE4DJ070119497 và 01 điện thoại di động hiệu Redmi loại màn hình cảm ứng.

Tại kết luận định giá tài sản số 59/KL-ĐGTS, ngày 28/3/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 động cơ máy dùng để bơm nước, không nhãn hiệu, loại máy xăng, bình xăng màu trắng, nắp chụp dây giựt màu đỏ, mua vào tháng 4/2024 với giá 900.000 đồng, động cơ hoạt động bình thường, với giá tiền 367.000 đồng

Ngoài ra, bị cáo Lê Văn P còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp N, xã T, tỉnh Vĩnh Long) vào ngày 26/3/2025, cụ thể như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/3/2025, bị cáo Lê Văn P một mình điều khiển xe mô tô hai bánh mang biển số 84H5-6020, nhãn hiệu WAYSEA, màu sơn xanh, đi làm hồ trở về nhà tại ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long), khi chạy xe đến khu vực bờ kênh thuộc ấp N, xã T, huyện T,

tỉnh Trà Vinh (nay là ấp N, xã T, tỉnh Vĩnh Long), bị cáo P nảy sinh ý định tìm tài sản là đầu máy bơm nước để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo P đậu xe ở đầu bờ kênh rồi mang theo 01 cây kiếm bấm, bằng kim loại đi dọc bờ kênh để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến chòi anh Dương Văn L, sinh ngày 01/01/1977, nơi thường trú ấp P, xã C, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo P phát hiện một máy bơm nước loại máy xăng, không rõ nhãn hiệu, công suất 6.5 mã lực, mặt nạ trước màu đen, bình xăng màu trắng sữa, phía sau máy có lắp 01 ống bơm nước của anh L đang đặt trên chiếc chet không người trông giữ nên bị cáo P dùng kiếm bấm mở hai con ốc lấy trộm đầu máy bơm để lên xe mô tô chở về nhà bị cáo P cất giữ. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an phát hiện mời làm việc. Đồng thời, Cơ quan điều tra tạm giữ đồ vật của bị cáo P gồm: 01 máy bơm nước loại máy xăng, nhãn hiệu Honda, do Trung Quốc sản xuất, công suất sử dụng 6,5 mã lực và 01 xe mô tô hai bánh mang biển số 84H5-6020, nhãn hiệu WAYSEA, màu sơn xanh.

Tại kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS, ngày 29/5/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 máy bơm nước loại máy xăng, nhãn hiệu Honda, do Trung Quốc sản xuất, công suất sử dụng 6,5 mã lực theo giá thị trường tại thời điểm ngày 26/3/2025 có giá là 1.633.000 đồng, giá trị còn lại 653.200 đồng.

Qua xác minh bị cáo Lê Văn P có 01 tiền án vào ngày 07/3/2024, bị Toà án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 09/2024/HSST, đến ngày 30/9/2024 bị cáo Lê Văn P chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn P phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, bị cáo Lê Văn P có ông ngoại tên Nguyễn Văn M là liệt sĩ, theo quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Lê Văn H1 cho bị cáo P mượn xe mô tô hai bánh mang biển số 84H5-6020 để đi về nhà, việc bị cáo P sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản thì anh H1 hoàn toàn không biết nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô mang biển số 95T1-0326, nhãn hiệu Suzuki, số loại Smash, màu sơn đỏ của anh Nguyễn Văn K làm chủ sở hữu. Qua xác minh được biết, anh K đã bán chiếc xe này cho một người đi đường (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) với giá 4.000.000 đồng, Sau đó, bị cáo P mua lại chiếc xe này của người khác (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) rồi làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội..

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Thạch Kim S 01 động cơ máy dùng để bơm nước, không nhãn hiệu, loại máy xăng, bình xăng màu trắng, nắp chụp dây giựt màu đỏ; trả lại tài sản cho anh Dương Văn L 01 máy bơm nước loại máy xăng, nhãn hiệu Honda, do Trung Quốc sản xuất, công suất sử dụng 6,5 mã lực; trả lại tài sản cho anh Lê Văn H1 01 xe mô tô hai bánh mang biển số 84H5-6020, nhãn hiệu WAYSEA, màu sơn xanh.

Hiện tại, Cơ quan điều tra đang tạm giữ: 01 xe mô tô hai bánh mang biển số 95T1-0326, nhãn hiệu Suzuki, số loại Smash, màu sơn đỏ, số máy E455119497, số khung RLSBE4DJ070119497 và 01 điện thoại di động hiệu Redmi, loại màn hình cảm ứng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Thạch Kim S và anh Dương Văn L đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo P bồi thường trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKSKV10 ngày 22/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố Lê Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lê Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn P đã khai nhận:

Để có tiền tiêu xài, trong khoảng thời gian từ ngày 03/02/2025 đến ngày 26/3/2025 bị cáo Lê Văn P đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn xã C và xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/02/2025 bị cáo Lê Văn P lén lút lấy trộm 01 động cơ máy dùng để bơm nước, không nhãn hiệu, loại máy xăng, bình xăng màu trắng, nắp chụp dây giựt màu đỏ của anh Thạch Kim S trị giá 367.000 đồng tại ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long. Tiếp tục, đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/3/2025 bị cáo Lê Văn P điều khiển xe mô tô mang biển số 84H5-6020 chạy đến ấp N, xã T, tỉnh Vĩnh Long lén lút lấy trộm 01 máy bơm nước loại máy xăng, nhãn hiệu

Honda, do Trung Quốc sản xuất, công suất sử dụng 6,5 mã lực của anh Dương Văn L trị giá 653.200 đồng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Lê Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo đã 01 lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nay bị cáo tiếp tục phạm tội mới, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản đã thu hồi trả bị hại còn nguyên vẹn, bị cáo có ông ngoại là ông Nguyễn Văn M là liệt sĩ. Nên đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Thạch Kim S và ông Dương Văn L đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn H1 đã nhận lại được tài sản là 01 xe mô tô biển số 84H5-6020 nhãn hiệu WAYSEA nên không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 95T1-0326, nhãn hiệu Suzuki, số loại Smash, màu sơn đỏ, số máy E5119497, số khung RLSBE4DJ070119497; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, loại màn hình cảm ứng nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Thạch Kim S và ông Dương Văn L không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lê Văn H1 không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 95T1-0326, nhãn hiệu Suzuki, số loại Smash, màu sơn đỏ, số máy E5119497, số khung RLSBE4DJ070119497. Trả lại cho bị cáo Lê Văn P 01 điện thoại di động hiệu Redmi, loại màn hình cảm ứng.

4. Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Văn P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 10-Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ